TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2018/QĐST-DS	*Bình Dương, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Sự thỏa thuận của các đương sự có mặt không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của các đương sự vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 401/14/16 đường Lê Hồng Phong, tổ 18, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 25/21 đường Nguyễn Văn Lên, tổ 12, khu phố 2, phường P1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (tại văn bản ủy quyền 28/11/2016), có mặt.

- Bị đơn:

+ Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1960, địa chỉ: Số 117/16 tổ 4, khu phố 2, phường P1, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đặng Tấn P, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 2002/4 tổ 5, ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (tại văn bản ủy quyền 02/01/2018), có mặt.

+ Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 117/16 tổ 4, khu phố 2, phường P1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị C, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 401/14/16 đường Lê Hồng Phong, tổ 18, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

+ Bà Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 117/16, tổ 4, khu phố 2, phường P1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Phòng Công chứng số A, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đại lộ Bình Dương, phường P2, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Số 01, đường Quang Trung, phường P2, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lộc H, chức vụ: Chủ tịch. Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị L, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T là người đại diện theo ủy quyền (tại Quyết định về việc ủy quyền đại diện pháp lý tham gia vụ kiện số 2380/QĐ-UBND ngày 15/8/2018), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do Phòng Công chứng số 1 công chứng số 12027, quyển số 10TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2011.

2.2. Bị đơn là ông Trần Ngọc T và bà Đoàn Thị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn là ông Huỳnh Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị C số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

Khi ông Trần Ngọc T và bà Đoàn Thị N thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán số tiền 300.000.000 đồng cho ông Huỳnh Minh T và bà Trần Thị C thì ông Huỳnh Minh T, bà Trần Thị C có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục sang tên (từ tên ông Huỳnh Minh T sang tên ông Trần Ngọc T, bà Đoàn Thị N) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02014 do UBND thị xã T (nay là thành phố T) cấp ngày 03/4/2012 cho ông Huỳnh Minh T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Minh T chịu 3.250.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019908 ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn trả cho ông Huỳnh Minh T số tiền 1.750.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

Ông Trần Ngọc T, bà Đoàn Thị N chịu 3.250.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Minh